

WEEKLY WRAP

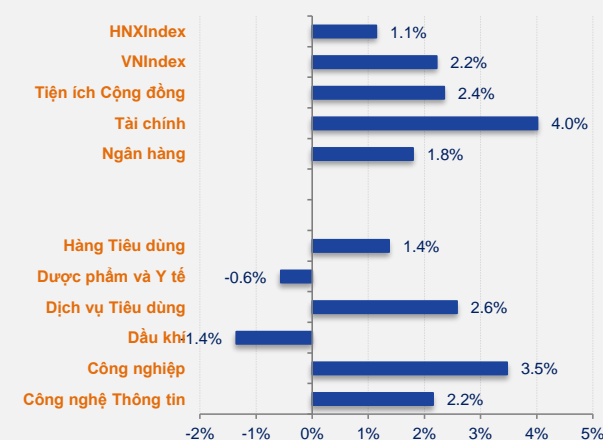
Tuần GD từ: 28/8/2017 - 1/9/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	788.73	↑ 2.2%	103.81	↑ 1.1%
KLGD (trCP)	1,082.81	↑ 16.9%	250.31	↑ 5.6%
GTGD (tỷ VND)	19,613.89	↑ 21.9%	3,021.52	↑ 12.1%
Tổng cung (trCP)	1,887.41	↑ 18.0%	488.42	↑ 10.4%
Tổng cầu (trCP)	2,061.02	↑ 3.8%	434.68	↑ 0.9%

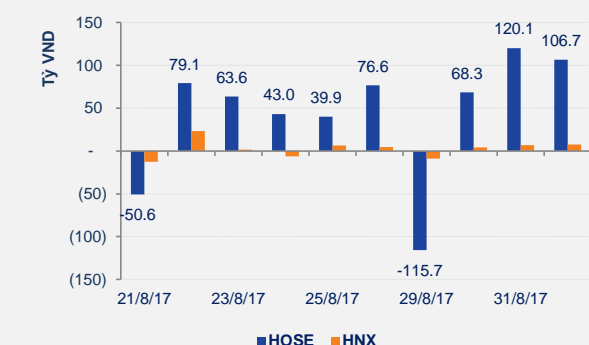
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	44.94	↑ 2.7%	4.36	↓ -40.2%
KL bán (trCP)	42.80	↓ -6.1%	2.52	↓ -43.7%
GT mua (tỷ VND)	1,655.31	↑ 4.0%	55.26	↓ -39.1%
GT bán (tỷ VND)	1,399.33	↓ -1.2%	40.79	↓ -47.9%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có tuần thứ hai hồi phục ấn tượng, với mức tăng điểm mạnh trên cả hai chỉ số chính. VN-Index có diễn biến tích cực hơn với bốn phiên tăng điểm so với chỉ hai phiên tăng của HNX-Index. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 17,1 điểm (+2,2%) lên 788,73 điểm; HNX-Index tăng 1,2 điểm (+1,1%) lên 103,81 điểm. Thanh khoản trên hai sàn cũng có sự cải thiện rõ rệt với trung bình hơn 4.500 tỷ đồng mỗi phiên giao dịch. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch tăng 21,9% lên 19.614 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 16,9% lên 1.083 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 12,1% lên 3.022 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 5,6% lên 250 triệu cổ phiếu. FLC (-10%) giảm mạnh xuống mức giá 7.710 đồng, tiếp tục là cổ phiếu khập lệnh mạnh nhất toàn thị trường với hơn 226 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm mạnh trong tuần này thì gần như tất cả nhóm ngành đều tăng trưởng tốt. Nhóm cổ phiếu trụ cột ngân hàng tiếp tục đà hồi phục tốt trong tuần này với 1,8% giá trị vốn hóa, để dẫn dắt thị trường chung, nhiều mã tăng tốt như BID (+6,6%), MBB (+2,2%), CTG (+1,1%), ACB (+3,6%), VCB (+0,8%), EIB (+1,2%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng hồi phục theo đà của thị trường chung, với các mã tiêu biểu như SSI (+2,2%), SHS (+2,6%), VND (+2,4%), HCM (+3,5%). Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dầu khí có mức giảm mạnh nhất thị trường, với 1,4% giá trị vốn hóa, chủ yếu do PLX (-1%), PVD (-7,5%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục mạnh mẽ trong tuần này, VN-Index đã chiếm lại được cột mốc 780 điểm và thậm chí còn tiệm cận mốc 790 điểm trong phiên cuối tuần. Cây nến tuần với mẫu hình bullish mazuboru cho thấy lực cầu mạnh trong tuần qua và bên mua đã nắm thế áp đảo trước bên bán. Thanh khoản cũng có sự cải thiện tích cực trên cả hai sàn, đồng thuận với mức tăng của hai chỉ số. Đồng thời, dòng tiền đang có dấu hiệu quay trở lại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là nhóm cổ phiếu dẫn dắt ngân hàng. Chúng tôi cho rằng, trong tuần giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 790-797 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trên biểu đồ tuần được xác định tại 776-780 điểm. Phiên đầu tuần, dự báo sẽ có rung lắc xảy ra khi chỉ số áp sát mốc kháng cự tâm lý 790 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng đà tăng để bán chốt lời các cổ phiếu với giá tốt và những nhịp điều chỉnh để mua vào. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và tận dụng những phiên giảm điểm để tích lũy thêm, tập trung vào các mã có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 28/8/2017 - 1/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh trong tuần này, với bốn phiên tăng điểm và chỉ duy nhất một phiên điều chỉnh trở lại vào thứ ba. Chỉ số đạt mức cao nhất trong tuần tại 789,19 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 770,51 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 17,1 điểm (+2,2%) lên 788,73 điểm.

PLP là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 18.800 đồng lên 26.300 đồng, tiếp theo là DTL với mức tăng 32% từ 20.500 đồng lên 27.000 đồng. Ở chiều ngược lại, HAI là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 18% từ 13.500 đồng xuống 11.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá mạnh trong tuần này, với hai phiên tăng tốt, còn lại là ba phiên giảm điểm nhẹ. Chỉ số chạm mức đỉnh trong tuần tại 104,5 điểm và mức đáy trong tuần tại 102,6 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,2 điểm (+1,1%) lên 103,81 điểm.

ATS là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 25% từ 13.300 đồng lên 16.600 đồng, tiếp theo là VCM với mức tăng 23% từ 15.100 đồng lên 18.500 đồng. Ở chiều ngược lại, C92 là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 31% từ 8.700 đồng xuống 6.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 255,98 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,14 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là FLC với 2,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 2,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SCR là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 6,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 14,48 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,83 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 983 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 297 nghìn cổ phiếu.

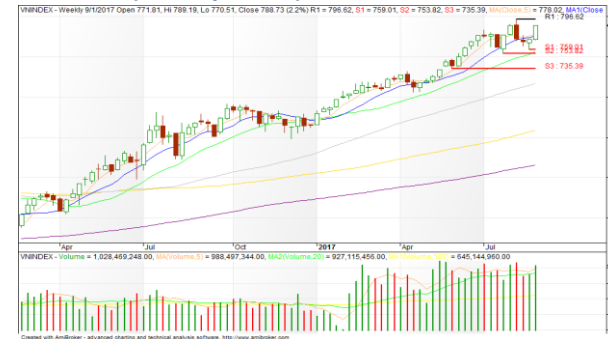
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PMI tháng 8 tăng nhẹ lên 51.8 điểm

Chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) toàn phần lĩnh vực sản xuất Việt Nam đã tăng nhẹ từ mức 51.7 điểm trong tháng 7 lên 51.8 điểm trong tháng 8. Kết quả này cho thấy sức khỏe của lĩnh vực sản xuất tiếp tục cải thiện nhẹ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm mạnh trong tuần thứ hai liên tiếp. Cây nến tuần với mẫu hình bullish mazuboru cho thấy lực cầu mạnh trong tuần qua đã áp đảo được bên bán. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 776-778 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 797 điểm (đỉnh phiên 8/8). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 717 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 790-797 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trên biểu đồ tuần được xác định tại 776-780 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm khá mạnh tuần thứ hai liên tiếp, tạo nên mức đỉnh cao mới. Cây nến xanh với thân nền trung bình và phần bóng trên áp đảo bóng dưới cho thấy bên mua chiếm ưu thế trong tuần qua, nhưng áp lực chốt lời quanh mức đỉnh cao mới khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 101-102 điểm (MA5-10) và kháng cự tại 104,5 điểm (đỉnh phiên 31/8). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 89,5 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 104-104,5 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong biểu đồ tuần tại 101-102 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,52 - 36,59 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 1/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.443 đồng, không đổi so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,05 USD/ounce tương ứng 0,16% lên 1.324,25 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng 0,15% lên 92,73 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1886 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2921 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,16 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,31 USD tương ứng 0,59% xuống 52,55 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,45 USD tương ứng 0,95% xuống 46,78 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 31/8, chỉ số Dow Jones tăng 55,67 điểm tương ứng 0,25% lên 21.948,1 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 60,35 điểm tương ứng 0,95% lên 6.428,66 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 14,06 điểm tương ứng 0,57% lên 2.471,65 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,555,930	SCR	4,819,040
2	VIC	2,324,000	SKG	2,336,516
3	SBT	1,806,920	DIG	1,565,640
4	HSG	1,782,770	NVL	1,347,000
5	DXG	1,647,660	VOS	1,292,090

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	1,359,000	PVS	296,640
2	HUT	982,680	IDJ	273,200
3	SHS	134,360	VCG	269,950
4	HKB	130,000	WSS	148,700
5	NVB	110,500	TEG	93,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	8.57	7.71	↓ -10.04%	226,490,440
HQC	3.34	3.39	↑ 1.50%	73,258,230
OGC	2.58	2.65	↑ 2.71%	45,534,050
FIT	11.85	12.10	↑ 2.11%	45,299,820
HAI	13.50	11.10	↓ -17.78%	36,274,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	3.60	3.60	→ 0.00%	31,990,255
SHB	7.80	7.80	→ 0.00%	24,993,367
OCH	11.50	12.00	↑ 4.35%	20,110,800
ACB	27.60	28.60	↑ 3.62%	11,729,187
VCG	21.00	21.80	↑ 3.81%	11,650,494

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PLP	18.80	26.30	7.5	↑ 39.89%
DTL	20.50	27.00	6.5	↑ 31.71%
PNC	12.45	15.15	2.7	↑ 21.69%
HTT	7.82	9.10	1.3	↑ 16.37%
ROS	98.00	113.00	15.0	↑ 15.31%

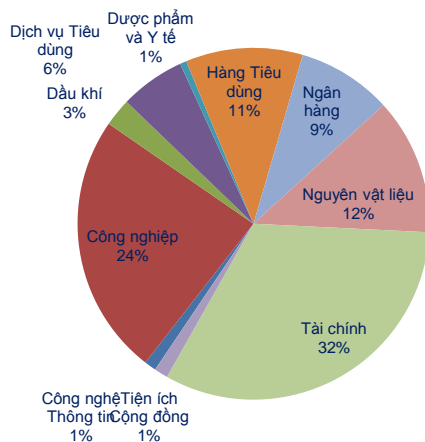
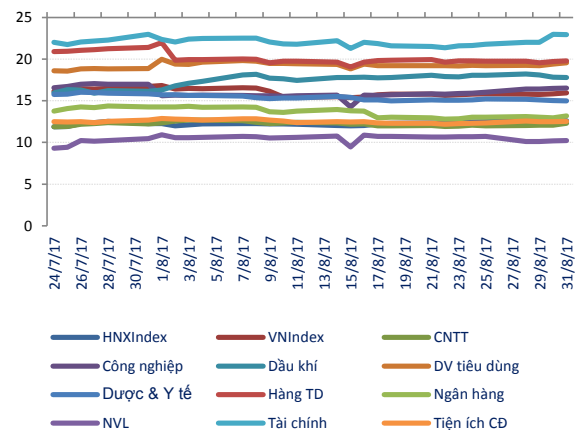
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ATS	13.30	16.60	3.3	↑ 24.81%
VCM	15.10	18.50	3.4	↑ 22.52%
SDG	19.00	22.80	3.8	↑ 20.00%
PSC	12.00	13.80	1.8	↑ 15.00%
VNR	23.80	26.90	3.1	↑ 13.03%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAI	13.50	11.10	-2.4	↓ -17.78%
TMP	34.70	30.75	-4.0	↓ -11.38%
AMD	12.85	11.40	-1.5	↓ -11.28%
FUCTVGF1	12.85	11.40	-1.5	↓ -11.28%
ANV	7.40	6.65	-0.8	↓ -10.14%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
C92	8.70	6.00	-2.7	↓ -31.03%
PDC	5.70	4.30	-1.4	↓ -24.56%
NHC	39.90	33.00	-6.9	↓ -17.29%
VE9	6.96	5.90	-1.1	↓ -15.21%
QHD	25.50	22.00	-3.5	↓ -13.73%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	226,490,440	6.6%	889	8.7	0.6
HQC	73,258,230	2.3%	224	15.2	0.4
OGC	45,534,050	-44.0%	-1,775	-	2.2
FIT	45,299,820	3.7%	548	22.1	1.1
HAI	36,274,800	4.8%	550	20.2	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	31,990,255	1.1%	112	32.1	0.3
SHB	24,993,367	8.8%	1,085	7.2	0.6
OCH	20,110,800	-8.3%	-460	-	2.4
ACB	11,729,187	11.5%	1,666	17.2	1.9
VCG	11,650,494	7.3%	1,233	17.7	1.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PLP	↑ 39.9%	7.2%	759	34.7	2.4
DTL	↑ 31.7%	22.7%	3,718	7.3	1.5
PNC	↑ 21.7%	-3.6%	-347	-	1.5
HTT	↑ 16.4%	7.2%	644	14.1	0.8
ROS	↑ 15.3%	8.4%	871	129.7	9.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ATS	↑ 24.8%	3.9%	458	36.3	1.4
VCM	↑ 22.5%	18.2%	3,747	4.9	0.9
SDG	↑ 20.0%	19.2%	3,059	7.5	1.3
PSC	↑ 15.0%	12.0%	1,999	6.9	0.9
VNR	↑ 13.0%	9.5%	1,955	13.8	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	2,555,930	N/A	N/A	N/A	N/A
VIC	2,324,000	4.0%	654	75.5	4.8
SBT	1,806,920	11.4%	1,346	23.6	2.6
HSG	1,782,770	34.3%	4,535	6.6	2.1
DXG	1,647,660	18.3%	2,313	8.9	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,359,000	8.8%	1,085	7.2	0.6
HUT	982,680	16.9%	2,245	5.2	0.9
SHS	134,360	17.4%	1,988	7.8	1.3
HKB	130,000	6.9%	773	4.1	0.3
NVB	110,500	0.4%	40	180.7	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	219,875	44.1%	7,053	21.5	9.0
SAB	163,206	33.3%	7,169	35.5	11.8
VCB	134,736	15.3%	2,120	17.7	2.6
VIC	130,303	4.0%	654	75.5	4.8
GAS	121,498	19.3%	4,201	15.1	3.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	28,197	11.5%	1,666	17.2	1.9
VCS	14,320	59.4%	11,920	15.0	5.4
VCG	9,629	7.3%	1,233	17.7	1.6
SHB	8,730	8.8%	1,085	7.2	0.6
VGC	7,857	12.8%	2,017	9.1	1.3

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
1/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	HT1	Thay đổi BLĐ
4/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	PXI	Thay đổi BLĐ
9/8/2017	1/9/2017	17/8/2017	16/8/2017	APG	Đại hội Đồng Cổ đông
11/8/2017	1/9/2017	22/8/2017	21/8/2017	HST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/8/2017	1/9/2017	01/1900	1/9/2017	MSN	Niêm yết thêm
28/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	VIF	Thay đổi BLĐ
28/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	HC3	Giao dịch cổ phiếu quỹ
30/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	TSJ	Thay đổi BLĐ
30/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	APP	Họp Hội đồng Quản trị
30/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	SJE	Họp Hội đồng Quản trị
31/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	CAP	Thay đổi BLĐ
31/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	DNP	Thay đổi BLĐ
31/8/2017	1/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	E1VFN30	Niêm yết thêm
25/1/2017	2/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	GAS	Thay đổi về : Niêm yết thêm
31/8/2017	2/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	NTR	Thay đổi BLĐ
2/3/2017	3/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	UDC	Thay đổi BLĐ
8/8/2017	5/9/2017	18/8/2017	17/8/2017	S55	Đại hội Cổ đông Bất thường
11/8/2017	5/9/2017	21/8/2017	18/8/2017	PIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/8/2017	5/9/2017	18/8/2017	17/8/2017	DNN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/8/2017	5/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	HCC	Niêm yết thêm
31/8/2017	5/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	CEO	Niêm yết thêm
31/7/2017	6/9/2017	11/8/2017	10/8/2017	CII	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/8/2017	6/9/2017	23/8/2017	22/8/2017	PNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/8/2017	6/9/2017	21/8/2017	18/8/2017	SPA	Đại hội Cổ đông Bất thường
15/8/2017	6/9/2017	25/8/2017	24/8/2017	NAP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2017	6/9/2017	25/8/2017	24/8/2017	RAL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/8/2017	6/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	CCM	Niêm yết thêm
30/8/2017	6/9/2017	1/9/2017	1/9/2017	BDT	Niêm yết mới
11/8/2017	7/9/2017	22/8/2017	21/8/2017	VWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/8/2017	7/9/2017	23/8/2017	22/8/2017	HAM	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
